CÔNG TY TNHH G&G	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỐ: 18 **/TB-G&G**	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
V/v: Công bố hợp quy	

SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 981
Ngày: 05/4

***Kính gửi*: Sở Công thương Khánh Hòa**

Thực hiện Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN của Bộ Khoa học Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Công ty TNHH G&G kính gửi Sở Công thương Khánh Hòa bản công bố hợp quy.

Hồ sơ bao gồm:

- Quyết định số 437/2019/QĐ-TQC ngày 22/3/2019 V/v cấp giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2017/BCT
- Giấy chứng nhận TQC ngày 22/03/2019
- Bản công bố hợp quy của Công ty TNHH G&G
- Phụ lục đính kèm bản công bố hợp quy.

Nha Trang: ngày 5 tháng 4 năm 2019

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4201530269 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH G&G - TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Anh Tuấn

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

Số : 437/2019/QĐ-TQC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2017/BCT

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

- Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-LHH ngày 19/12/2017 của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng TQC;
- Căn cứ Giấy đăng ký hoạt động Khoa học và Công nghệ số A-1861 ngày 08/01/2018 của Trung tâm Kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng TQC do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động chứng nhận số 338/TĐC-HCHQ ngày 07/02/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 3985/QĐ-BCT ngày 22/10/2018 của Bộ Công Thương về việc chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy sản phẩm dệt may;
- Căn cứ Báo cáo thẩm xét hồ sơ đánh giá chứng nhận hợp quy ngày 21/03/2019,
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận số **TQC.5.437** đối với,

Sản phẩm: **ÁO, QUẦN, YẾM TRẺ EM; ÁO ĐẦM, ĐỒ BƠI, CHÂN VÁY BÉ GÁI; ÁO, CHÂN VÁY, ĐẦM, QUẦN, KHĂN LỤA NỮ; ÁO THUN NAM**

Của: **CÔNG TY TNHH G&G**

Địa chỉ và địa điểm sản xuất: 32 -34 Thích Quảng Đức - khu đô thị Phước Long A, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Phù hợp với: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số **QCVN 01:2017/BCT**

Phương thức đánh giá: Phương thức 5 quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ

(Chi tiết xem tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. CÔNG TY TNHH G&G được phép sử dụng Giấy chứng nhận và dấu phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 01:2017/BCT theo quy định của TQC

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực **03 năm** kể từ ngày ký. Các sản phẩm của **CÔNG TY TNHH G&G** được nêu trong Điều 1 chịu sự đánh giá giám sát định kỳ 12 tháng/lần, tương ứng 02 lần đánh giá giám sát trong 03 năm chứng chỉ có hiệu lực.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hưng

PHỤ LỤC: PHẠM VI CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM HỢP QUY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 437/2019/QĐ-TQC ngày 22 tháng 03 năm 2019 của Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC)

TT	Chủng loại sản phẩm	Mã hàng theo Phụ lục 1, QCVN 01 :2017/BCT	Nhãn hiệu	Chất liệu	Số Tiêu chuẩn cơ sở
1.	Áo thun trẻ em trai	6109	GUSTAVOGANOKIDS ITALY	100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
2.	Áo thun trẻ em gái	6109		100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
3.	Áo thun phối lụa trước trẻ em gái	6109		Front: 100% Polyester Back: 95% Visco 5% Spandex	TCCS 01:2019/GG
4.	Áo sơ mi trẻ em trai	6205		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
5.	Áo sơ mi trẻ em gái	6206		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
6.	Áo khoác bé trai	6201		100% Polyester	TCCS 01:2019/GG
7.	Áo khoác bé gái	6202		100% Polyester	TCCS 01:2019/GG
8.	Áo khoác bé trai	6201		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
9.	Áo khoác bé gái	6202		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
10.	Áo dài trẻ em gái	6111	MIKI KO authentic clothing	100 % Polyester	TCCS 01:2019/GG
11.	Áo dài trẻ em gái	6111		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
12.	Áo đầm trẻ em gái	6209	GUSTAVOGANOKIDS ITALY	65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
13.	Áo đầm thun trẻ em gái	6209		100 % Cotton	TCCS 01:2019/GG

14.	Quần short thun bé trai	6203		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
15.	Quần short thun bé gái	6204		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 01:2019/GG
16.	Quần short kaki trẻ em trai	6203		100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
17.	Yếm jean trẻ em trai	6203		100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
18.	Yếm jean trẻ em gái	6204		100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
19.	Quần dài jean trẻ em trai	6203		98% Cotton 2 % Spandex	TCCS 01:2019/GG
20.	Quần dài jean trẻ em gái	6104		98% Cotton 2 % Spandex	TCCS 01:2019/GG
21.	Quần legging trẻ em gái	6209		100% Cotton	TCCS 01:2019/GG
22.	Đồ bơi trẻ em gái	6211		80% Nylon 20% Spandex	TCCS 01:2019/GG
23.	Chân váy tutu trẻ em gái	6204		100% Polyester	TCCS 01:2019/GG
24.	Áo đầm nữ	6114	GUSTAVOGANO ITALY	35% Cotton 65% Polyester	TCCS 02:2019/GG
25.	Áo khoác nữ	6202		100% Polyester	TCCS 02:2019/GG
26.	Áo khoác nữ	6202		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
27.	Áo chui đầu nữ	6110		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
28.	Áo chui đầu nữ	6110	MIKI KO authenic clothing	65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
29.	Chân váy tutu nữ	6204	GUSTAVOGANO ITALY	100% Polyester	TCCS 02:2019/GG
30.	Áo dài nữ	6114	MIKI KO authenic clothing	100% Polyester	TCCS 02:2019/GG

31.	Áo thun nam	6109	GUSTAVOGANO ITALY	100% Cotton	TCCS 02:2019/GG
32.	Áo thun polo nam	6109		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
33.	Áo thun nữ	6109	MIKI KO authentic clothing	100% Cotton	TCCS 02:2019/GG
34.	Áo thun nữ	6109	GUSTAVOGANO ITALY	100% Cotton	TCCS 02:2019/GG
35.	Áo thun nữ	6109		95 % Visco 5% Spandex	TCCS 02:2019/GG
36.	Đầm thun nữ	6204	MIKI KO authentic clothing	100% Cotton	TCCS 02:2019/GG
37.	Đầm thun nữ	6204	GUSTAVOGANO ITALY	95% Visco 5% Spandex	TCCS 02:2019/GG
38.	Áo sơ mi nữ	6206		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
39.	Quần short jean nữ	6204		98% Cotton 2% Spandex	TCCS 02:2019/GG
40.	Quần jean dài nữ	6104		98% Cotton 2% Spandex	TCCS 02:2019/GG
41.	Chân váy jean nữ	6204		98% Cotton 2% Spandex	TCCS 02:2019/GG
42.	Quần legging nữ	6104		95% Visco 5% Spandex	TCCS 02:2019/GG
43.	Quần thun dài nữ	6104		65% Cotton 35% Polyester	TCCS 02:2019/GG
44.	Khăn lụa nữ	6214	MIKI KO authentic clothing	100 % Silk	TCCS 02:2019/GG

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận sản phẩm:

ÁO, QUẦN, YẾM TRẺ EM; ÁO ĐẦM, ĐỒ BƠI, CHÂN VÁY BÉ GÁI; ÁO, CHÂN VÁY, ĐẦM, QUẦN, KHĂN LỤA NỮ; ÁO THUN NAM

của: **CÔNG TY TNHH G&G**

Địa chỉ và địa điểm sản xuất: 32 -34 Thích Quảng Đức - khu đô thị Phước Long A, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia:

QCVN 01:2017/BCT

Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 - Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012

Số chứng chỉ : **TQC.5.437**

Hiệu lực của chứng chỉ : Từ 22/03/2019 đến 21/03/2022

Danh mục sản phẩm được chứng nhận kèm theo:

Quyết định số : 437/2019/QĐ-TQC

Ngày : 22/03/2019

Được phép sử dụng dấu chứng nhận Hợp quy

TQC
QCVN 01:2017/BCT
TQC.5.437

TRUNG TÂM KN&CN CHẤT LƯỢNG TQC
GIÁM ĐỐC

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG TQC

Nguyễn Quang Hưng

Mã truy xuất chứng chỉ: **TQC.5.437**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: 4201530269/QUANAOG&G/0108143074

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH G&G

Địa chỉ: 32 -34 Thích Quảng Đức, Khu Đô thị Phước Long A, phường Phước Long, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0905114735

E-mail: anhtuan.gustavogano@gmail.com

Công bố:

Sản phẩm: Áo, Quần, Yếm Trẻ Em; Áo Đầm, Đồ Bơi, Chân Váy Bé Gái; Áo, Chân Váy, Đầm, Quần, Khăn Lụa Nữ; Áo Thun Nam.

- Nhóm sản phẩm: Nhóm 1, Nhóm 2 (Chi tiết phụ lục đính kèm)

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật: Phù hợp với QCVN 01: 2017/BCT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.

Loại hình đánh giá:

+Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba): Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC.

+ Giấy chứng nhận số: TQC.5.437

+ Ngày cấp giấy chứng nhận: 22/3/2019

Thông tin bổ sung:

+ Căn cứ công bố hợp quy: Căn cứ theo quyết định số 437/2019/QĐ-TQC về việc cấp giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn Quốc gia QCVN 01:2017/BCT.

+ Căn cứ Giấy chứng nhận Hợp quy số TQC.5.437 ngày 22/3/2019 của Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng TQC.

+ Phương thức đánh giá sự phù hợp: Phương thức 5 (theo Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Công ty TNHH G&Gcam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019

Đại diện tổ chức

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH G&G

Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG TY TNHH G&G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

(Đính kèm Bản Công bố hợp quy số 4201530269/QUANAOG&G/0108143074*)*

STT	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Kiểu sản phẩm	Loại sản phẩm	Nhãn hiệu	Nhóm sản phẩm	Đặc trưng kỹ thuật
1.	Áo thun trẻ em trai	AT 01	Áo thun	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
2.	Áo thun trẻ em gái	AT 02	Aó thun	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
3.	Áo thun phối lụa trước trẻ em gái	ATL 02	Kiểu dáng cách điệu	Front: 100% Polyester Back: 95% Visco 5% Spandex	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
4.	Áo sơ mi trẻ em trai	ASM 01	Kiểu dáng cách điệu	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤

							30 mg/kg
5.	Áo sơ mi trẻ em gái	ASM 02	Kiểu dáng cách điệu	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
6.	Áo khoác bé trai	AK 01	Áo khoác có mũ nhiều màu	100% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
7.	Áo khoác bé gái	AK 02	Áo khoác có mũ nhiều màu	100% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
8.	Áo khoác bé trai	AK 011	Áo khoác có mũ nhiều màu	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
9.	Áo khoác bé gái	AK 021	Áo khoác có mũ nhiều màu	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
10.	Áo dài trẻ em gái	AD 02	Aó dài cách	100 % Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤

			tân nhiều họa tiết				30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
11.	Áo dài trẻ em gái	AD 021	Aó dài cách tân nhiều họa tiết	65% Cotton 35% Polyester	Mikiko	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
12.	Áo đầm trẻ em gái	ADA 02	Chất thun co dãn, nhiều kiểu dáng	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
13.	Áo đầm thun trẻ em gái	ADA 021	Chất thun co dãn, nhiều kiểu dáng	100 % Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
14.	Quần short thun bé trai	QS 01	Chất thun co dãn	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
15.	Quần short thun bé gái	QS 02	Chất thun co dãn	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤

							30 mg/kg
16.	Quần short kaki trẻ em trai	QS 011	Vải kaki nhiều kiểu dáng	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
17.	Yếm jean trẻ em trai	Y 01	Quần có dây đeo	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
18.	Yếm jean trẻ em gái	Y 02	Quần có dây đeo	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
19.	Quần dài jean trẻ em trai	QD 01	Quần dài nhiều kiểu dáng	98% Cotton 2 % Spandex	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
20.	Quần dài jean trẻ em gái	QD 02	Quần dài nhiều màu	98% Cotton 2 % Spandex	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
21.	Quần legging trẻ em gái	QL O2	Quần bó	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤

							30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
22.	Đồ bơi trẻ em gái	ĐB 02	Vải trơn nhiều họa tiết	80% Nylon 20% Spandex	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
23.	Chân váy tutu trẻ em gái	CV 02	Chân váy chữ A	100% Polyester	Gustavogano	Nhóm 1	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 30mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
24.	Áo đầm nữ	ADA 022	Đầm nhiều kiểu dáng	35% Cotton 65% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
25.	Áo khoác nữ	AK 022	Aó không mũ nhiều màu sắc	100% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
26.	Áo khoác nữ	AK 023	Aó có mũ nhiều màu sắc	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤

							30 mg/kg
27.	Áo chui đầu nữ	A 2	Aó thun trơn	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
28.	Áo chui đầu nữ	AK 21	Aó thun trơn	65% Cotton 35% Polyester	Mikiko	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
29.	Chân váy tutu nữ	CV 02	Chân váy chữ A	100% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
30.	Áo dài nữ	AD 023	Áo dài cách tân, da dạng kiểu dáng	100% Polyester	Mikiko	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
31.	Áo thun nam	AT 011	Áo thun tay ngắn	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kgat
32.	Áo thun polo nam	AT 012	Áo thun có	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤

			cổ				75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
33.	Áo thun nữ	AT 022	Aó tay ngắn	100% Cotton	Mikiko	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
34.	Áo thun nữ	AT 023	Áo tay ngắn	100% Cotton	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
35.	Áo thun nữ	AT 024	Áo tay ngắn	95 % Visco 5% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
36.	Đầm thun nữ	D 024	Vải thun co dãn	100% Cotton	Mikiko	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
37.	Đầm thun nữ	D 025	Vải thun co dãn	95% Visco 5% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤

							30 mg/kg
38.	Áo sơ mi nữ	ASM 021	Kiểu sơ mi công sở, nhiều kiểu dáng	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
39.	Quần short jean nữ	Q 02	Quần ngắn trên gối, nhiều kiểu dáng	98% Cotton 2% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
40.	Quần jean dài nữ	Q 021	Quần dài nhiều kiểu dáng	98% Cotton 2% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
41.	Chân váy jean nữ	CV 023	Kiểu dáng chữ A	98% Cotton 2% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
42.	Quần legging nữ	Q 023	Vải bó	95% Visco 5% Spandex	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
43.	Quần thun dài nữ	Q 024	Thun co dãn	65% Cotton 35% Polyester	Gustavogano	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤

							75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg
44.	Khăn lụa nữ	KL 02	Vải lụa nhiều họa tiết	100 % Silk	Mikiko	Nhóm 2	- Hàm lượng Formaldehyt: ≤ 75mg/kg; - Hàm lượng Amin thơm:≤ 30 mg/kg

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

Đại diện tổ chức

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn